

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Chọn và ghi vào bài kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất.

Câu 1. Chuyển hóa năng lượng trong cơ thể nào sau đây không đúng?

- A.** Từ hóa năng sang cơ năng.
B. Từ hóa năng sang nhiệt năng.
C. Từ hóa năng sang hóa năng.
D. Từ nhiệt năng sang hóa năng.

Câu 2. Trong bệnh viện, các bác sĩ muốn lấy các mảnh sắt nhỏ ra khỏi mắt bệnh nhân một cách an toàn bằng dụng cụ nào?

- A.** Nam châm. **B.** Kính lúp. **C.** Kim tiêm. **D.** Panh.

Câu 3. Tại sao khi nuôi cá cảnh trong bể kính, người ta lại thả thêm rong rêu?

- A.** Làm đẹp bề cá cảnh.
B. Rong rêu ức chế sự phát triển của các vi sinh vật gây hại cho cá.
C. Rong rêu là thức ăn chủ yếu của cá cảnh.
D. Quang hợp của rong rêu giúp cho cá hô hấp tốt hơn.

Câu 4. Trong quá trình trao đổi chất ở cấp độ tế bào, trừ khí carbon dioxide, các sản phẩm phân huỷ sẽ được thải vào môi trường trong và đưa đến

- A. cơ quan tiêu hoá. B. cơ quan sinh dục. C. cơ quan hô hấp D. cơ quan bài tiết.**

Câu 5. Nói về tính chất ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng, câu phát biểu nào dưới đây là đúng?

- A.** Húng được trên màn và lớn bằng vật.
B. Không húng được trên màn và lớn bằng vật.
C. Không húng được trên màn và bé hơn vật.
D. Húng được trên màn và lớn hơn vật.

Câu 6. Sự biến đổi nào sau đây là chuyển hóa năng lượng trong cơ thể sinh vật?

- A.** Hóa năng $\rightarrow$ Nhiệt năng.
B. Điện năng $\rightarrow$ Nhiệt năng.
C. Điện năng $\rightarrow$ Cơ năng.
D. Quang năng $\rightarrow$ Hóa năng.

Câu 7. Khi thực hiện thí nghiệm chế tạo nam châm điện, nếu ta giữ nguyên số vòng dây quấn và thay đổi số nguồn điện (tăng số pin) thì lực từ của nam châm điện thay đổi như thế nào?

- A.** Không đổi. **B.** Giảm đi.
C. Lúc tăng, lúc giảm. **D.** Tăng lên.

Câu 8. Yếu tố ánh sáng ảnh hưởng đến quang hợp của cây xanh như thế nào?

- A.** Ánh sáng quá mạnh thì hiệu quả quang hợp càng tăng.
B. Ánh sáng càng yếu thì hiệu quả quang hợp càng tăng.
C. Ánh sáng quá mạnh thì sẽ không ảnh hưởng đến quang hợp.
D. Ánh sáng quá mạnh sẽ làm giảm hiệu quả quang hợp.

Câu 9. Nhân định nào sau đây là **đúng** về từ trường Trái Đất?

- A.** Từ trường Trái đất là từ trường đều.
B. Từ trường mạnh ở phía địa cực.
C. Từ trường mạnh ở đường xích đạo.

D. Từ trường mạnh ở cực bắc, và yếu dần khi vào nam.

Câu 10. La bàn là dụng cụ dùng để làm gì?

A. Là dụng cụ để xác định độ lớn của lực.

B. Là dụng cụ để đo tốc độ.

C. Là dụng cụ để đo nhiệt độ.

D. Là dụng cụ để xác định hướng.

Câu 11. Khi ở vị trí cân bằng, kim nam châm luôn chỉ hướng nào?

A. Tây – Nam.

B. Bắc – Nam.

C. Đông – Nam.

D. Đông – Bắc.

Câu 12. Trao đổi chất ở sinh vật là quá trình trao đổi giữa.....với môi trường:

A. Cơ thể

B. Môi trường

C. Tự nhiên

D. Không khí

Câu 13. Bạn An đang đứng cách gương 1,6m để soi gương. Hỏi bạn An đứng cách ảnh của mình trong gương là bao nhiêu m?

A. 1,6m.

B. 16m.

C. 0,8m.

D. 3,2m.

Câu 14. Nói về hô hấp tế bào, điều nào sau đây không đúng?

A. Hô hấp tế bào có bản chất là chuỗi các phản ứng oxi hóa khử.

B. Đó là quá trình oxi hóa các chất hữu cơ thành CO_2 và H_2O và giải phóng năng lượng ATP.

C. Quá trình hô hấp tế bào chủ yếu diễn ra trong nhân tế bào.

D. Đó là quá trình chuyển đổi năng lượng rất quan trọng của tế bào.

Câu 15. Nam châm có thể hút vật nào dưới đây?

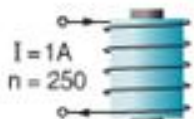
A. Thép.

B. Nhựa.

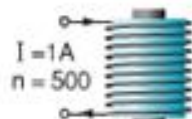
C. Gỗ.

D. Đồng.

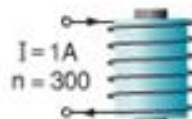
Câu 16. Cho các nam châm điện dưới đây, hãy cho biết nam châm nào mạnh hơn các nam châm còn lại?



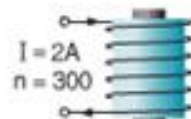
a)



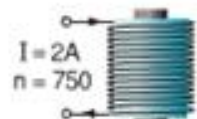
b)



c)



d)



e)

A. Nam châm d.

B. Nam châm b.

C. Nam châm e.

D. Nam châm a.

Câu 17. Biện pháp nào sau đây là hợp lý để bảo vệ sức khỏe hô hấp ở người?

A. Tập luyện thể thao với cường độ mạnh mỗi ngày.

B. Để thật nhiều cây xanh trong phòng ngủ.

C. Ăn thật nhiều thức ăn có chứa glucose để cung cấp nguyên liệu cho hô hấp.

D. Tập hít thở sâu một cách nhẹ nhàng và đều đặn mỗi ngày.

Câu 18. Ảnh của một vật qua một gương phẳng luôn là

A. ảnh thật, cùng chiều và nhỏ hơn vật

B. ảnh thật cùng chiều và bằng vật, đối xứng nhau qua gương

C. ảnh ảo, cùng chiều, bằng vật, đối xứng nhau qua gương

D. ảnh ảo, ngược chiều, lớn hơn vật

Câu 19. Trong quá trình quang hợp, cây xanh chuyển hoá năng lượng ánh sáng mặt trời thành dạng năng lượng nào sau đây?

- A. Nhiệt năng. B. Cơ năng. C. Hoá năng. D. Quang năng.

Câu 20. Làm thế nào để biết ống dây đã trở thành nam châm điện?

- A. Đặt gần nam châm điện một miếng sắt.
- B. Đặt gần nam châm điện một miếng đồng.
- C. Đặt gần nam châm điện một miếng gỗ.
- D. Đặt gần nam châm điện một miếng nhôm.

Câu 21. Sản phẩm của hô hấp tế bào gồm

- A. nước, khí carbon dioxide và đường.
- B. khí carbon dioxide, nước và năng lượng.
- C. oxygen, nước và năng lượng.
- D. nước, đường và năng lượng.

Câu 22. Dạng năng lượng được sinh vật thải ra là

- A. Nhiệt năng. B. Hóa năng. C. Quang năng. D. Cơ năng.

Câu 23. Quá trình hô hấp có ý nghĩa

- A. chuyển hóa glucit thành CO_2 , H_2O và năng lượng.
- B. làm sạch môi trường.
- C. tạo ra năng lượng cung cấp cho hoạt động sống của các tế bào và cơ thể sinh vật.
- D. đảm bảo sự cân bằng O_2 và CO_2 trong khí quyển.

Câu 24. Vì sao lõi của nam châm điện không làm bằng thép mà lại làm bằng sắt non?

- A. Vì dùng lõi thép thì lực từ bị giảm đi so với khi chưa có lõi.
- B. Vì dùng lõi thép thì không thể làm thay đổi cường độ lực từ của nam châm điện.
- C. Vì lõi thép nhiễm từ yếu hơn lõi sắt non.
- D. Vì dùng lõi thép thì sau khi nhiễm từ sẽ biến thành một nam châm vĩnh cửu.

Câu 25. Quá trình hô hấp tế bào xảy ra ở bào quan nào sau đây?

- A. Lục lạp. B. Ribosome. C. Không bào. D. Ti thể.

Câu 26. Ở bên ngoài thanh nam châm, đường sức từ là

- A. những đường cong đi ra từ cực Bắc, đi vào ở cực Nam của nam châm.
- B. những đường thẳng đi ra từ cực Bắc, đi vào ở cực Nam của nam châm.
- C. những đường thẳng đi ra từ cực Nam, đi vào ở cực Bắc của nam châm.
- D. những đường cong đi ra từ cực Nam, đi vào ở cực Bắc của nam châm.

Câu 27. Có thể tạo ra từ phổ bằng cách nào dưới đây?

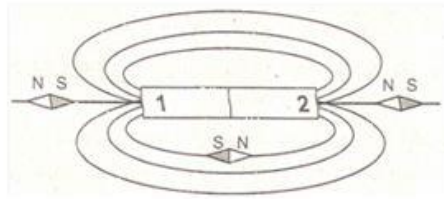
- A. Rắc các hạt magnetit lên tấm bìa đặt trong từ trường và gõ nhẹ.
- B. Rắc các hạt magnetit lên tấm bìa đặt trong từ trường và gõ nhẹ.
- C. Rắc các hạt magnetit lên tấm bìa đặt trong điện trường và gõ nhẹ.
- D. Rắc các hạt magnetit lên tấm bìa đặt trong từ trường và gõ nhẹ.

Câu 28. Vật liệu nào sau đây **không** thể dùng làm nam châm?

- A. Nhôm và hợp chất của nhôm. B. Coban và hợp chất của coban.
C. Sắt và hợp chất của sắt. D. Niken và hợp chất của niken.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

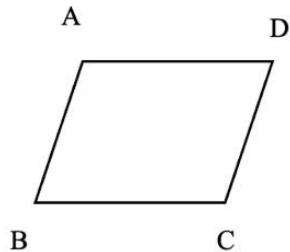
Câu 29. (0,5 điểm) Xác định chiều của các đường sức từ và tên các cực của nam châm trong hình sau:



Câu 30. (1 điểm) Bà ngoại của Mai có một mảnh vườn nhỏ trước nhà. Mỗi mùa vụ bà lại trồng các loại cây khác nhau và khi trồng cây bà đều đảm bảo các cây được trồng với mật độ phù hợp. Mai không hiểu được tại sao bà phải trồng cây đúng thời vụ và đảm bảo mật độ phù hợp. Em hãy giải thích cho bạn Mai hiểu ý nghĩa việc làm của bà.

Câu 31. (1 điểm) Em hãy giải thích tại sao ở những nơi có nhiều nhà máy, xí nghiệp, dân cư đông đúc, người ta thường có xu hướng trồng nhiều cây xanh nhằm mục đích?

Câu 32. (0,5 điểm) Một vật được đặt trước gương phẳng như hình dưới đây, hãy vẽ lại vật và ảnh của vật đó qua gương phẳng.



(G)

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Chọn và ghi vào bài kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất.

Câu 1. La bàn là dụng cụ dùng để làm gì?

- A. Là dụng cụ để đo nhiệt độ.
- B. Là dụng cụ để xác định hướng.
- C. Là dụng cụ để đo tốc độ.
- D. Là dụng cụ để xác định độ lớn của lực.

Câu 2. Vì sao lõi của nam châm điện không làm bằng thép mà lại làm bằng sắt non?

- A. Vì dùng lõi thép thì lực từ bị giảm đi so với khi chưa có lõi.
- B. Vì dùng lõi thép thì không thể làm thay đổi cường độ lực từ của nam châm điện.
- C. Vì dùng lõi thép thì sau khi nhiễm từ sẽ biến thành một nam châm vĩnh cửu.
- D. Vì lõi thép nhiễm từ yếu hơn lõi sắt non.

Câu 3. Tại sao khi nuôi cá cảnh trong bể kính, người ta lại thả thêm rong rêu?

- A. Quang hợp của rong rêu giúp cho cá hô hấp tốt hơn.
- B. Làm đẹp bể cá cảnh.
- C. Rong rêu ức chế sự phát triển của các vi sinh vật gây hại cho cá.
- D. Rong rêu là thức ăn chủ yếu của cá cảnh.

Câu 4. Nói về hô hấp tế bào, điều nào sau đây không đúng?

- A. Đó là quá trình chuyển đổi năng lượng rất quan trọng của tế bào.
- B. Đó là quá trình oxi hóa các chất hữu cơ thành CO_2 và H_2O và giải phóng năng lượng ATP.
- C. Quá trình hô hấp tế bào chủ yếu diễn ra trong nhân tế bào.
- D. Hô hấp tế bào có bản chất là chuỗi các phản ứng oxi hóa khử.

Câu 5. Quá trình hô hấp có ý nghĩa

- A. đảm bảo sự cân bằng O_2 và CO_2 trong khí quyển.
- B. làm sạch môi trường.
- C. tạo ra năng lượng cung cấp cho hoạt động sống của các tế bào và cơ thể sinh vật.
- D. chuyển hóa glucit thành CO_2 , H_2O và năng lượng.

Câu 6. Nam châm có thể hút vật nào dưới đây?

- A. Đồng.
- B. Gỗ.
- C. Nhựa.
- D. Thép.

Câu 7. Biện pháp nào sau đây là hợp lý để bảo vệ sức khỏe hô hấp ở người?

- A. Tập luyện thể thao với cường độ mạnh mỗi ngày.
- B. Để thật nhiều cây xanh trong phòng ngủ.
- C. Ăn thật nhiều thức ăn có chứa glucose để cung cấp nguyên liệu cho hô hấp.
- D. Tập hít thở sâu một cách nhẹ nhàng và đều đặn mỗi ngày.

Câu 8. Trao đổi chất ở sinh vật là quá trình trao đổi giữa.....với môi trường:

- A. Cơ thể
- B. Không khí
- C. Tự nhiên
- D. Môi trường

Câu 9. Khi ở vị trí cân bằng, kim nam châm luôn chỉ hướng nào?

A. Tây – Nam. B. Đông – Nam. C. Bắc – Nam. D. Đông – Bắc.

Câu 10. Vật liệu nào sau đây **không** thể dùng làm nam châm?

- A. Sắt và hợp chất của sắt. B. Cô ban và hợp chất của cô ban.
C. Nhôm và hợp chất của nhôm. D. Niken và hợp chất của niken.

Câu 11. Trong quá trình trao đổi chất ở cấp độ tế bào, trừ khí carbon dioxide, các sản phẩm phân huỷ sẽ được thải vào môi trường trong và đưa đến

- A. cơ quan hô hấp B. cơ quan bài tiết. C. cơ quan tiêu hoá. D. cơ quan sinh dục.

Câu 12. Trong quá trình quang hợp, cây xanh chuyển hoá năng lượng ánh sáng mặt trời thành dạng năng lượng nào sau đây?

- A. Hoá năng. B. Cơ năng. C. Quang năng. D. Nhiệt năng.

Câu 13. Sản phẩm của hô hấp tế bào gồm

- A. nước, khí carbon dioxide và đường.
B. oxygen, nước và năng lượng.
C. khí carbon dioxide, nước và năng lượng.
D. nước, đường và năng lượng.

Câu 14. Bạn An đang đứng cách gương 1,6m để soi gương. Hỏi bạn An đứng cách ảnh của mình trong gương là bao nhiêu m?

- A. 3,2m. B. 16m. C. 0,8m. D. 1,6m.

Câu 15. Làm thế nào để biết ống dây đã trở thành nam châm điện?

- A. Đặt gần nam châm điện một miếng sắt.
B. Đặt gần nam châm điện một miếng đồng.
C. Đặt gần nam châm điện một miếng gỗ.
D. Đặt gần nam châm điện một miếng nhôm.

Câu 16. Nói về tính chất ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng, câu phát biểu nào dưới đây là đúng?

- A. Không hứng được trên màn và lớn bằng vật.
B. Không hứng được trên màn và bé hơn vật.
C. Hứng được trên màn và lớn bằng vật.
D. Hứng được trên màn và lớn hơn vật.

Câu 17. Ảnh của một vật qua một gương phẳng luôn là

- A. ảnh ảo, cùng chiều, bằng vật, đối xứng nhau qua gương.
B. ảnh ảo, ngược chiều, lớn hơn vật.
C. ảnh thật cùng chiều và bằng vật, đối xứng nhau qua gương.
D. ảnh thật, cùng chiều và nhỏ hơn vật.

Câu 18. Dạng năng lượng được sinh vật thải ra là

- A. Quang năng. B. Cơ năng. C. Nhiệt năng. D. Hóa năng.

Câu 19. Sự biến đổi nào sau đây là chuyển hóa năng lượng trong cơ thể sinh vật?

- A. Điện năng → Nhiệt năng. B. Điện năng → Cơ năng.
C. Quang năng → Hóa năng. D. Hóa năng → Nhiệt năng.

Câu 20. Có thể tạo ra từ phổ bằng cách nào dưới đây?

- A. Rắc các hạt hạt đồng lên tấm bìa đặt trong từ trường và gõ nhẹ.
B. Rắc các hạt hạt nhôm lên tấm bìa đặt trong điện trường và gõ nhẹ.

C. Rắc các hạt magnetit lên tấm bìa đặt trong từ trường và gõ nhẹ.

D. Rắc các hạt magnetit lên tấm bìa đặt trong từ trường và gõ nhẹ.

Câu 21. Chuyển hóa năng lượng trong cơ thể nào sau đây không đúng?

A. Từ hóa năng sang cơ năng.

B. Từ hóa năng sang nhiệt năng.

C. Từ hóa năng sang hóa năng.

D. Từ nhiệt năng sang hóa năng.

Câu 22. Khi thực hiện thí nghiệm chế tạo nam châm điện, nếu ta giữ nguyên số vòng dây quấn và thay đổi số nguồn điện (tăng số pin) thì lực từ của nam châm điện thay đổi như thế nào?

A. Không đổi.

B. Giảm đi.

C. Tăng lên.

D. Lúc tăng, lúc giảm.

Câu 23. Quá trình hô hấp tế bào xảy ra ở bào quan nào sau đây?

A. Ribosome.

B. Không bào.

C. Lục lạp.

D. Ti thể.

Câu 24. Trong bệnh viện, các bác sĩ muốn lấy các magnetit nhỏ ra khỏi mắt bệnh nhân một cách an toàn bằng dụng cụ nào?

A. Panh.

B. Nam châm.

C. Kính lúp.

D. Kim tiêm.

Câu 25. Ở bên ngoài thanh nam châm, đường sức từ là

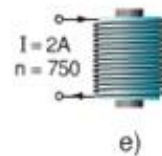
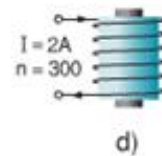
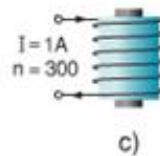
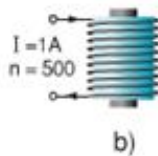
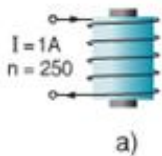
A. những đường thẳng đi ra từ cực Nam, đi vào ở cực Bắc của nam châm.

B. những đường cong đi ra từ cực Bắc, đi vào ở cực Nam của nam châm.

C. những đường cong đi ra từ cực Nam, đi vào ở cực Bắc của nam châm.

D. những đường thẳng đi ra từ cực Bắc, đi vào ở cực Nam của nam châm.

Câu 26. Cho các nam châm điện dưới đây, hãy cho biết nam châm nào mạnh hơn các nam châm còn lại?



A. Nam châm e.

B. Nam châm b.

C. Nam châm a.

D. Nam châm d.

Câu 27. Yếu tố ánh sáng ảnh hưởng đến quang hợp của cây xanh như thế nào?

A. Ánh sáng quá mạnh sẽ làm giảm hiệu quả quang hợp.

B. Ánh sáng quá mạnh thì hiệu quả quang hợp càng tăng.

C. Ánh sáng quá mạnh thì sẽ không ảnh hưởng đến quang hợp.

D. Ánh sáng càng yếu thì hiệu quả quang hợp càng tăng.

Câu 28. Nhận định nào sau đây là **đúng** về từ trường Trái Đất?

A. Từ trường Trái đất là từ trường đều.

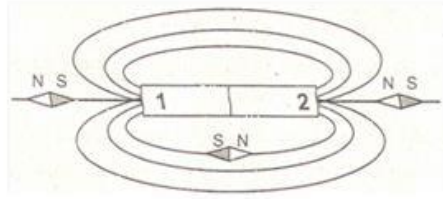
B. Từ trường mạnh ở đường xích đạo.

C. Từ trường mạnh ở cực bắc, và yếu dần khi vào nam.

D. Từ trường mạnh ở phía địa cực.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

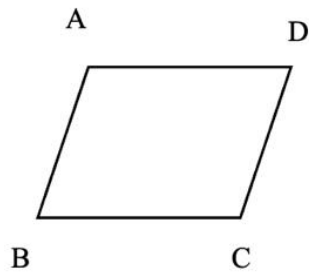
Câu 29. (0,5 điểm) Xác định chiều của các đường sức từ và tên các cực của nam châm trong hình sau:



Câu 30. (1 điểm) Bà ngoại của Mai có một mảnh vườn nhỏ trước nhà. Mỗi mùa vụ bà lại trồng các loại cây khác nhau và khi trồng cây bà đều đảm bảo các cây được trồng với mật độ phù hợp. Mai không hiểu được tại sao bà phải trồng cây đúng thời vụ và đảm bảo mật độ phù hợp. Em hãy giải thích cho bạn Mai hiểu ý nghĩa việc làm của bà.

Câu 31. (1 điểm) Em hãy giải thích tại sao ở những nơi có nhiều nhà máy, xí nghiệp, dân cư đông đúc, người ta thường có xu hướng trồng nhiều cây xanh nhằm mục đích?

Câu 32. (0,5 điểm) Một vật được đặt trước gương phẳng như hình dưới đây, hãy vẽ lại vật và ảnh của vật đó qua gương phẳng.



(G)

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Chọn và ghi vào bài kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất.

Câu 1. Ảnh của một vật qua một gương phẳng luôn là

- A. ảnh ảo, ngược chiều, lớn hơn vật.
- B. ảnh thật, cùng chiều và nhỏ hơn vật.
- C. ảnh thật cùng chiều và bằng vật, đối xứng nhau qua gương.
- D. ảnh ảo, cùng chiều, bằng vật, đối xứng nhau qua gương.

Câu 2. Trong quá trình quang hợp, cây xanh chuyển hoá năng lượng ánh sáng mặt trời thành dạng năng lượng nào sau đây?

- A. Cơ năng.
- B. Nhiệt năng.
- C. Hoá năng.
- D. Quang năng.

Câu 3. Quá trình hô hấp có ý nghĩa

- A. đảm bảo sự cân bằng O_2 và CO_2 trong khí quyển.
- B. chuyển hóa glucit thành CO_2 , H_2O và năng lượng.
- C. tạo ra năng lượng cung cấp cho hoạt động sống của các tế bào và cơ thể sinh vật.
- D. làm sạch môi trường.

Câu 4. Trao đổi chất ở sinh vật là quá trình trao đổi giữa.....với môi trường:

- A. Không khí
- B. Cơ thể
- C. Tự nhiên
- D. Môi trường

Câu 5. Có thể tạo ra từ phổ bằng cách nào dưới đây?

- A. Rắc các hạt magnetit lên tấm bìa đặt trong từ trường và gõ nhẹ.
- B. Rắc các hạt magnetit đồng lên tấm bìa đặt trong từ trường và gõ nhẹ.
- C. Rắc các hạt magnetit nhôm lên tấm bìa đặt trong điện trường và gõ nhẹ.
- D. Rắc các hạt magnetit nhôm lên tấm bìa đặt trong từ trường và gõ nhẹ.

Câu 6. Ở bên ngoài thanh nam châm, đường sức từ là

- A. những đường cong đi ra từ cực Bắc, đi vào ở cực Nam của nam châm.
- B. những đường thẳng đi ra từ cực Nam, đi vào ở cực Bắc của nam châm.
- C. những đường thẳng đi ra từ cực Bắc, đi vào ở cực Nam của nam châm.
- D. những đường cong đi ra từ cực Nam, đi vào ở cực Bắc của nam châm.

Câu 7. La bàn là dụng cụ dùng để làm gì?

- A. Là dụng cụ để xác định hướng.
- B. Là dụng cụ để đo tốc độ.
- C. Là dụng cụ để đo nhiệt độ.
- D. Là dụng cụ để xác định độ lớn của lực.

Câu 8. Bạn An đang đứng cách gương 1,6m để soi gương. Hỏi bạn An đứng cách ảnh của mình trong gương là bao nhiêu m?

- A. 16m.
- B. 3,2m.
- C. 1,6m.
- D. 0,8m.

Câu 9. Quá trình hô hấp tế bào xảy ra ở bào quan nào sau đây?

- A. Lục lạp. B. Ti thể. C. Không bào. D. Ribosome.

Câu 10. Khi thực hiện thí nghiệm chế tạo nam châm điện, nếu ta giữ nguyên số vòng dây quấn và thay đổi số nguồn điện (tăng số pin) thì lực từ của nam châm điện thay đổi như thế nào?

- A. Không đổi. B. Lúc tăng, lúc giảm.
C. Giảm đi. D. Tăng lên.

Câu 11. Yếu tố ánh sáng ảnh hưởng đến quang hợp của cây xanh như thế nào?

- A. Ánh sáng quá mạnh sẽ làm giảm hiệu quả quang hợp.
B. Ánh sáng quá mạnh thì sẽ không ảnh hưởng đến quang hợp.
C. Ánh sáng quá mạnh thì hiệu quả quang hợp càng tăng.
D. Ánh sáng càng yếu thì hiệu quả quang hợp càng tăng.

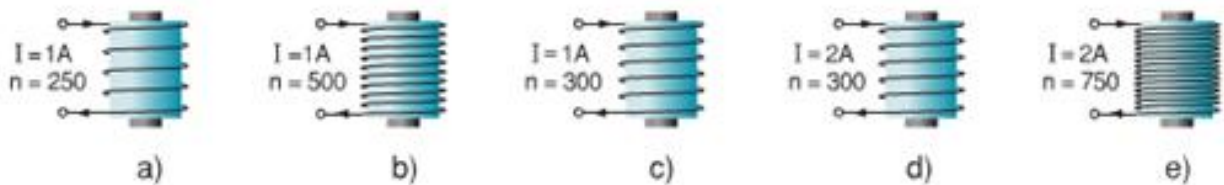
Câu 12. Tại sao khi nuôi cá cảnh trong bể kính, người ta lại thả thêm rong rêu?

- A. Làm đẹp bể cá cảnh.
B. Rong rêu là thức ăn chủ yếu của cá cảnh.
C. Rong rêu ức chế sự phát triển của các vi sinh vật gây hại cho cá.
D. Quang hợp của rong rêu giúp cho cá hô hấp tốt hơn.

Câu 13. Chuyển hóa năng lượng trong cơ thể nào sau đây không đúng?

- A. Từ nhiệt năng sang hóa năng. B. Từ hóa năng sang nhiệt năng.
C. Từ hóa năng sang cơ năng. D. Từ hóa năng sang hóa năng.

Câu 14. Cho các nam châm điện dưới đây, hãy cho biết nam châm nào mạnh hơn các nam châm còn lại?



- A. Nam châm d. B. Nam châm a. C. Nam châm b. D. Nam châm e.

Câu 15. Nam châm có thể hút vật nào dưới đây?

- A. Gỗ. B. Nhựa. C. Đồng. D. Thép.

Câu 16. Nhận định nào sau đây là **đúng** về từ trường Trái Đất?

- A. Từ trường mạnh ở phía địa cực.
B. Từ trường mạnh ở đường xích đạo.
C. Từ trường mạnh ở cực bắc, và yếu dần khi vào nam.
D. Từ trường Trái đất là từ trường đều.

Câu 17. Vật liệu nào sau đây **không** thể dùng làm nam châm?

- A. Niken và hợp chất của niken. B. Sắt và hợp chất của sắt.
C. Nhôm và hợp chất của nhôm. D. Cô ban và hợp chất của cô ban.

Câu 18. Biện pháp nào sau đây là hợp lí để bảo vệ sức khỏe hô hấp ở người?

- A. Tập hít thở sâu một cách nhẹ nhàng và đều đặn mỗi ngày.
B. Ăn thật nhiều thức ăn có chứa glucose để cung cấp nguyên liệu cho hô hấp.
C. Tập luyện thể thao với cường độ mạnh mỗi ngày.
D. Để thật nhiều cây xanh trong phòng ngủ.

Câu 19. Trong quá trình trao đổi chất ở cấp độ tế bào, trừ khí carbon dioxide, các sản phẩm phân huỷ sẽ được thải vào môi trường trong và đưa đến

- A. cơ quan bài tiết. B. cơ quan tiêu hoá. C. cơ quan sinh dục. D. cơ quan hô hấp

Câu 20. Khi ở vị trí cân bằng, kim nam châm luôn chỉ hướng nào?

- A. Bắc – Nam. B. Đông – Bắc. C. Đông – Nam. D. Tây – Nam.

Câu 21. Nói về tính chất ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng, câu phát biểu nào dưới đây là đúng?

- A. Không hứng được trên màn và lớn bằng vật.
B. Hứng được trên màn và lớn bằng vật.
C. Không hứng được trên màn và bé hơn vật.
D. Hứng được trên màn và lớn hơn vật.

Câu 22. Dạng năng lượng được sinh vật thải ra là

- A. Cơ năng. B. Quang năng. C. Nhiệt năng. D. Hóa năng.

Câu 23. Sản phẩm của hô hấp tế bào gồm

- A. nước, đường và năng lượng.
B. nước, khí carbon dioxide và đường.
C. oxygen, nước và năng lượng.
D. khí carbon dioxide, nước và năng lượng.

Câu 24. Trong bệnh viện, các bác sĩ muốn lấy các mảnh sắt nhỏ ra khỏi mắt bệnh nhân một cách an toàn bằng dụng cụ nào?

- A. Kính lúp. B. Panh. C. Kim tiêm. D. Nam châm.

Câu 25. Vì sao lõi của nam châm điện không làm bằng thép mà lại làm bằng sắt non?

- A. Vì lõi thép nhiễm từ yếu hơn lõi sắt non.
B. Vì dùng lõi thép thì lực từ bị giảm đi so với khi chưa có lõi.
C. Vì dùng lõi thép thì không thể làm thay đổi cường độ lực từ của nam châm điện.
D. Vì dùng lõi thép thì sau khi nhiễm từ sẽ biến thành một nam châm vĩnh cửu.

Câu 26. Làm thế nào để biết ống dây đã trở thành nam châm điện?

- A. Đặt gần nam châm điện một miếng nhôm.
B. Đặt gần nam châm điện một miếng đồng.
C. Đặt gần nam châm điện một miếng sắt.
D. Đặt gần nam châm điện một miếng gỗ.

Câu 27. Sự biến đổi nào sau đây là chuyển hóa năng lượng trong cơ thể sinh vật?

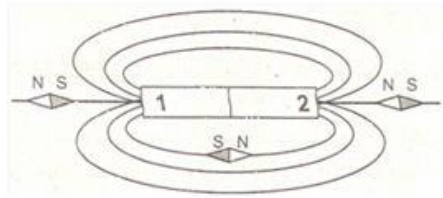
- A. Điện năng → Nhiệt năng. B. Quang năng → Hóa năng.
C. Điện năng → Cơ năng. D. Hóa năng → Nhiệt năng.

Câu 28. Nói về hô hấp tế bào, điều nào sau đây không đúng?

- A. Quá trình hô hấp tế bào chủ yếu diễn ra trong nhân tế bào.
B. Đó là quá trình chuyển đổi năng lượng rất quan trọng của tế bào.
C. Đó là quá trình oxi hóa các chất hữu cơ thành CO_2 và H_2O và giải phóng năng lượng ATP.
D. Hô hấp tế bào có bản chất là chuỗi các phản ứng oxi hóa khử.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

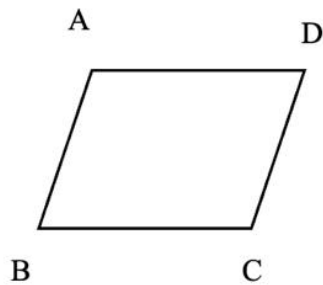
Câu 29. (0,5 điểm) Xác định chiều của các đường sức từ và tên các cực của nam châm trong hình sau:



Câu 30. (1 điểm) Bà ngoại của Mai có một mảnh vườn nhỏ trước nhà. Mỗi mùa vụ bà lại trồng các loại cây khác nhau và khi trồng cây bà đều đảm bảo các cây được trồng với mật độ phù hợp. Mai không hiểu được tại sao bà phải trồng cây đúng thời vụ và đảm bảo mật độ phù hợp. Em hãy giải thích cho bạn Mai hiểu ý nghĩa việc làm của bà.

Câu 31. (1 điểm) Em hãy giải thích tại sao ở những nơi có nhiều nhà máy, xí nghiệp, dân cư đông đúc, người ta thường có xu hướng trồng nhiều cây xanh nhằm mục đích?

Câu 32. (0,5 điểm) Một vật được đặt trước gương phẳng như hình dưới đây, hãy vẽ lại vật và ảnh của vật đó qua gương phẳng.



(G)

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Chọn và ghi vào bài kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất.

Câu 1. Yếu tố ánh sáng ảnh hưởng đến quang hợp của cây xanh như thế nào?

- A. Ánh sáng quá mạnh thì hiệu quả quang hợp càng tăng.
- B. Ánh sáng càng yếu thì hiệu quả quang hợp càng tăng.
- C. Ánh sáng quá mạnh thì sẽ không ảnh hưởng đến quang hợp.
- D. Ánh sáng quá mạnh sẽ làm giảm hiệu quả quang hợp.

Câu 2. Chuyển hóa năng lượng trong cơ thể nào sau đây không đúng?

- A. Từ hóa năng sang hóa năng.
- B. Từ nhiệt năng sang hóa năng.
- C. Từ hóa năng sang cơ năng.
- D. Từ hóa năng sang nhiệt năng.

Câu 3. Nói về tính chất ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng, câu phát biểu nào dưới đây là đúng?

- A. Hứng được trên màn và lớn bằng vật.
- B. Không hứng được trên màn và bé hơn vật.
- C. Hứng được trên màn và lớn hơn vật.
- D. Không hứng được trên màn và lớn bằng vật.

Câu 4. Quá trình hô hấp có ý nghĩa

- A. chuyển hóa glucit thành CO_2 , H_2O và năng lượng.
- B. đảm bảo sự cân bằng O_2 và CO_2 trong khí quyển.
- C. làm sạch môi trường.
- D. tạo ra năng lượng cung cấp cho hoạt động sống của các tế bào và cơ thể sinh vật.

Câu 5. Khi ở vị trí cân bằng, kim nam châm luôn chỉ hướng nào?

- A. Tây – Nam.
- B. Đông – Bắc.
- C. Đông – Nam.
- D. Bắc – Nam.

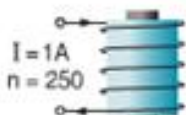
Câu 6. Khi thực hiện thí nghiệm chế tạo nam châm điện, nếu ta giữ nguyên số vòng dây quấn và thay đổi số nguồn điện (tăng số pin) thì lực từ của nam châm điện thay đổi như thế nào?

- A. Lúc tăng, lúc giảm.
- B. Tăng lên.
- C. Không đổi.
- D. Giảm đi.

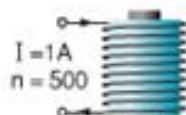
Câu 7. Dạng năng lượng được sinh vật thải ra là

- A. Hóa năng.
- B. Cơ năng.
- C. Nhiệt năng.
- D. Quang năng.

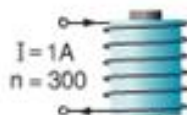
Câu 8. Cho các nam châm điện dưới đây, hãy cho biết nam châm nào mạnh hơn các nam châm còn lại?



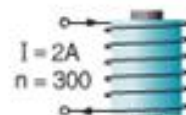
a)



b)



c)



d)



e)

A. Nam châm a. B. Nam châm e. C. Nam châm d. D. Nam châm b.

Câu 9. Trong bệnh viện, các bác sĩ muốn lấy các mảnh sắt nhỏ ra khỏi mắt bệnh nhân một cách an toàn bằng dụng cụ nào?

A. Kính lúp. B. Nam châm. C. Kim tiêm. D. Panh.

Câu 10. Bạn An đang đứng cách gương 1,6m để soi gương. Hỏi bạn An đứng cách ảnh của mình trong gương là bao nhiêu m?

A. 0,8m. B. 3,2m. C. 1,6m. D. 16m.

Câu 11. Trong quá trình trao đổi chất ở cấp độ tế bào, trừ khí carbon dioxide, các sản phẩm phân huỷ sẽ được thải vào môi trường trong và đưa đến

A. cơ quan bài tiết. B. cơ quan sinh dục. C. cơ quan tiêu hoá. D. cơ quan hô hấp

Câu 12. Sản phẩm của hô hấp tế bào gồm

- A. nước, khí carbon dioxide và đường.
- B. oxygen, nước và năng lượng.
- C. khí carbon dioxide, nước và năng lượng.
- D. nước, đường và năng lượng.

Câu 13. Ở bên ngoài thanh nam châm, đường sức từ là

- A. những đường cong đi ra từ cực Bắc, đi vào ở cực Nam của nam châm.
- B. những đường thẳng đi ra từ cực Nam, đi vào ở cực Bắc của nam châm.
- C. những đường thẳng đi ra từ cực Bắc, đi vào ở cực Nam của nam châm.
- D. những đường cong đi ra từ cực Nam, đi vào ở cực Bắc của nam châm.

Câu 14. Sự biến đổi nào sau đây là chuyển hóa năng lượng trong cơ thể sinh vật?

- A. Hóa năng → Nhiệt năng. B. Điện năng → Cơ năng.
- C. Quang năng → Hóa năng. D. Điện năng → Nhiệt năng.

Câu 15. Ảnh của một vật qua một gương phẳng luôn là

- A. ảnh ảo, cùng chiều, bằng vật, đối xứng nhau qua gương.
- B. ảnh thật, cùng chiều và nhỏ hơn vật.
- C. ảnh ảo, ngược chiều, lớn hơn vật.
- D. ảnh thật cùng chiều và bằng vật, đối xứng nhau qua gương.

Câu 16. Nam châm có thể hút vật nào dưới đây?

A. Gỗ. B. Nhựa. C. Thép. D. Đồng.

Câu 17. Nói về hô hấp tế bào, điều nào sau đây không đúng?

- A. Đó là quá trình chuyển đổi năng lượng rất quan trọng của tế bào.
- B. Quá trình hô hấp tế bào chủ yếu diễn ra trong nhân tế bào.
- C. Hô hấp tế bào có bản chất là chuỗi các phản ứng oxi hóa khử.
- D. Đó là quá trình oxi hóa các chất hữu cơ thành CO_2 và H_2O và giải phóng năng lượng ATP.

Câu 18. Tại sao khi nuôi cá cảnh trong bể kính, người ta lại thả thêm rong rêu?

- A. Rong rêu ức chế sự phát triển của các vi sinh vật gây hại cho cá.
- B. Làm đẹp bể cá cảnh.
- C. Rong rêu là thức ăn chủ yếu của cá cảnh.
- D. Quang hợp của rong rêu giúp cho cá hô hấp tốt hơn.

Câu 19. La bàn là dụng cụ dùng để làm gì?

- A. Là dụng cụ để đo nhiệt độ.

- B. Là dụng cụ để đo tốc độ.
- C. Là dụng cụ để xác định độ lớn của lực.
- D. Là dụng cụ để xác định hướng.

Câu 20. Nhận định nào sau đây là **đúng** về từ trường Trái Đất?

- A. Từ trường mạnh ở cực bắc, và yếu dần khi vào nam.
- B. Từ trường Trái đất là từ trường đều.
- C. Từ trường mạnh ở phía địa cực.
- D. Từ trường mạnh ở đường xích đạo.

Câu 21. Vật liệu nào sau đây **không** thể dùng làm nam châm?

- A. Cô ban và hợp chất của cô ban.
- B. Sắt và hợp chất của sắt.
- C. Niken và hợp chất của niken.
- D. Nhôm và hợp chất của nhôm.

Câu 22. Biện pháp nào sau đây là hợp lí để bảo vệ sức khoẻ hô hấp ở người?

- A. Để thật nhiều cây xanh trong phòng ngủ.
- B. Tập hít thở sâu một cách nhẹ nhàng và đều đặn mỗi ngày.
- C. Ăn thật nhiều thức ăn có chứa glucose để cung cấp nguyên liệu cho hô hấp.
- D. Tập luyện thể thao với cường độ mạnh mỗi ngày.

Câu 23. Có thể tạo ra từ phổ bằng cách nào dưới đây?

- A. Rắc các hạt magnetit lên tấm bìa đặt trong điện trường và gõ nhẹ.
- B. Rắc các hạt magnetit lên tấm bìa đặt trong từ trường và gõ nhẹ.
- C. Rắc các hạt magnetit lên tấm bìa đặt trong từ trường và gõ nhẹ.
- D. Rắc các hạt magnetit lên tấm bìa đặt trong từ trường và gõ nhẹ.

Câu 24. Làm thế nào để biết ống dây đã trở thành nam châm điện?

- A. Đặt gần nam châm điện một miếng nhôm.
- B. Đặt gần nam châm điện một miếng gỗ.
- C. Đặt gần nam châm điện một miếng đồng.
- D. Đặt gần nam châm điện một miếng sắt.

Câu 25. Trong quá trình quang hợp, cây xanh chuyển hoá năng lượng ánh sáng mặt trời thành dạng năng lượng nào sau đây?

- A. Nhiệt năng.
- B. Hoá năng.
- C. Quang năng.
- D. Cơ năng.

Câu 26. Trao đổi chất ở sinh vật là quá trình trao đổi giữa.....với môi trường:

- A. Môi trường
- B. Không khí
- C. Cơ thể
- D. Tự nhiên

Câu 27. Vì sao lõi của nam châm điện không làm bằng thép mà lại làm bằng sắt non?

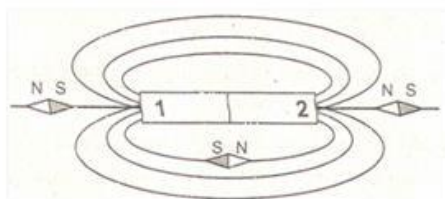
- A. Vì dùng lõi thép thì sau khi nhiễm từ sẽ biến thành một nam châm vĩnh cửu.
- B. Vì dùng lõi thép thì lực từ bị giảm đi so với khi chưa có lõi.
- C. Vì dùng lõi thép thì không thể làm thay đổi cường độ lực từ của nam châm điện.
- D. Vì lõi thép nhiễm từ yếu hơn lõi sắt non.

Câu 28. Quá trình hô hấp tế bào xảy ra ở bào quan nào sau đây?

- A. Không bào.
- B. Ti thể.
- C. Ribosome.
- D. Lục lạp.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

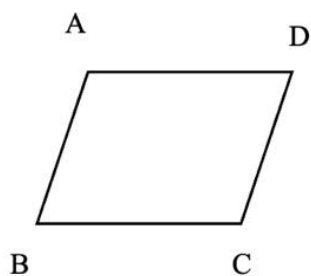
Câu 29. (0,5 điểm) Xác định chiều của các đường sức từ và tên các cực của nam châm trong hình sau:



Câu 30. (1 điểm) Bà ngoại của Mai có một mảnh vườn nhỏ trước nhà. Mỗi mùa vụ bà lại trồng các loại cây khác nhau và khi trồng cây bà đều đảm bảo các cây được trồng với mật độ phù hợp. Mai không hiểu được tại sao bà phải trồng cây đúng thời vụ và đảm bảo mật độ phù hợp. Em hãy giải thích cho bạn Mai hiểu ý nghĩa việc làm của bà.

Câu 31. (1 điểm) Em hãy giải thích tại sao ở những nơi có nhiều nhà máy, xí nghiệp, dân cư đông đúc, người ta thường có xu hướng trồng nhiều cây xanh nhằm mục đích?

Câu 32. (0,5 điểm) Một vật được đặt trước gương phẳng như hình dưới đây, hãy vẽ lại vật và ảnh của vật đó qua gương phẳng.



(G)